

Hà Nội, ngày 12 tháng 1 năm 2018

**BÁO CÁO CÔNG TÁC CỦA BAN LÃNH ĐẠO VIỆN ĐIỆN**  
**tại Hội nghị CBVC, ngày 12/1/2018**

Thực hiện thông báo số 947/ĐHBK-HCTH của Ban chỉ đạo Hội nghị CBVC Trường ĐHBK Hà Nội, Ban lãnh đạo Viện xây dựng bản Báo cáo công tác trình bày trước Hội nghị CBVC Viện tổ chức vào ngày 12/1/2018 gồm các nội dung sau đây.

**1. Báo cáo công tác nhiệm kỳ qua**

**1.1 Cơ cấu tổ chức và đội ngũ cán bộ**

Về cơ cấu tổ chức, Viện gồm 7 đơn vị thành viên: 05 bộ môn chuyên môn, trung tâm đào tạo thực hành và Văn phòng Viện. Đội ngũ hiện nay Viện có tổng số 135 CBVC trong đó 107 CBGD, 23 PVGD, 5 HCSN (*Phụ lục 1*). Trong đó có: 2 GS, 13 PGS, 55 TS và 21 cán bộ hợp đồng thỉnh giảng năm học 2016-2017 với Viện. Hiện có 21 cán bộ đang ở nước ngoài đào tạo TS và sau TS. Tuổi trung bình của cán bộ Viện Điện hiện tại là 40,9 tuổi (*Phụ lục 2*).

**1.2. Đào tạo**

Năm học 2017 Viện thực hiện việc tuyển sinh đại học với mã ngành tuyển riêng KT2.4 (chương trình thường), TT2.4 (chương trình tiên tiến) và đã tuyển được hơn 800 sinh viên với điểm chuẩn đầu vào là 27,25 và 26,25 tương ứng. Đặc biệt trong năm học này Trường tổ chức tuyển sinh cho dự án đào tạo theo chương trình tài năng ELITECH. Với dự án này Viện đã tuyển chọn được 1 lớp trong 5 lớp của Trường với 34 em sinh viên đăng ký theo học.

Viện đã tuyển sinh được gần 100 học viên cao học và 12 nghiên cứu sinh trong kỳ tuyển sinh 2017. Nhìn chung số lượng học viên cao học chuyên ngành kỹ thuật điều khiển và tự động hóa giảm (*Phụ lục 3,4*).

Viện đang xây dựng chương trình tích hợp cử nhân, Thạc sĩ cho K62, bên cạnh đó tiến hành điều chỉnh các chương trình thạc sĩ và tiến sĩ để tuyển sinh cho năm 2018. Viện đã triển khai điều chỉnh các chương trình đào tạo cho các hệ cử nhân, kỹ sư, thạc sĩ và tiến sĩ theo đúng chủ trương đào tạo của nhà Trường.

Khối lượng giảng dạy và thí nghiệm trong năm học này vẫn được duy trì đạt mức cao trong Trường với khối lượng 70,413 (*Phụ lục 5*). Việc phân bổ khối lượng giờ giảng giữa các cán bộ bộ môn tương đối đồng đều. Các ý kiến phản hồi tích cực từ phía sinh viên tốt nghiệp là cơ sở để Viện có thể định hướng nghề nghiệp và điều chỉnh chương trình đào tạo hằng năm (*Phụ lục 6*).

Công tác Giáo viên chủ nhiệm (GVCN) và Cố vấn học tập (CVHT) được thực hiện nghiêm túc trong việc hỗ trợ sinh viên đăng ký học tập và tư vấn kế hoạch học tập cho sinh viên.

Thực hiện kế hoạch công tác năm học, Viện phối hợp tích cực với Trung tâm đảm bảo chất lượng tham gia các buổi dự giờ và đánh giá chất lượng bài giảng, bài thực hành của cán bộ.

### **1.3. Nghiên cứu khoa học**

Bên cạnh công tác đào tạo, công tác nghiên cứu khoa học được đặc biệt quan tâm. Các kết quả đạt được thể hiện thông qua các đề tài, dự án và các bài báo khoa học được công bố. Cụ thể kết quả như sau:

#### **- Về đề tài khoa học:**

Năm 2017 bên cạnh việc đang thực hiện 01 đề tài khoa học công nghệ cấp nhà nước với kinh phí 4,95 tỷ đồng, Viện đã được Bộ Giáo dục và Đào tạo phê duyệt 01 đề tài khoa học công nghệ mới với kinh phí trên 600 triệu đồng. Đối với đề tài cơ sở Viện đã được nhà Trường phê duyệt 20 đề tài với tổng kinh phí 600 triệu đồng. Số đề tài cơ sở phân cấp đã nghiệm thu đúng thời hạn là 19 đề tài (04 đề tài khác đang tiếp tục thực hiện sau khi được gia hạn). Viện đã tiến hành nghiệm thu thành công 03 đề tài cấp Bộ đạt loại tốt và suất sắc. Chi tiết các đề tài đang triển khai có trong *Phụ lục 7*.

#### **- Về công bố khoa học:**

Trong năm học này số lượng các công bố khoa học vẫn được duy trì tốt và có tăng so với năm học trước (*Phụ lục 8*). Tuy vậy với sự gia tăng công bố về các bài báo thuộc danh mục ISI của các đơn vị khác trong toàn Trường thì chúng ta cần có mục tiêu và kế hoạch cụ thể để nâng cao hơn nữa chất lượng và số lượng công bố khoa học ISI nhằm duy trì xếp hạng kinh phí phân cấp và cải thiện uy tín khoa học của Viện và Trường.

#### **- Về các nhóm nghiên cứu:**

Toàn Viện đã có hơn 10 nhóm nghiên cứu hoạt động theo mô hình các phòng thí nghiệm nghiên cứu với các định hướng khoa học khác nhau. Các mô hình nghiên cứu này góp phần nâng cao kỹ năng và sự say mê nghiên cứu cho sinh viên toàn Viện. Kết quả cho thấy hoạt động nghiên cứu theo mô hình này sẽ đem lại sự gia tăng đáng kể số lượng và chất lượng các công trình khoa học công bố.

Bên cạnh những hoạt động đã nêu trên thì công tác nghiên cứu khoa học sinh viên được lãnh đạo Viện cũng như các cán bộ, giảng viên rất quan tâm và hỗ trợ. Cuộc thi Olympic Lý thuyết mạch vẫn được duy trì, sinh viên quan tâm và tham gia tích cực. Nhiều sinh viên đã tham gia nghiên cứu khoa học từ năm thứ ba, thứ tư. Viện tổ chức tốt tuần nghiên cứu khoa học cho sinh viên, thu hút được đông đảo các em sinh viên tham gia và với nhiều giải thưởng từ các nhà tài trợ.

### **1.4. Dự án cơ sở vật chất, phòng thí nghiệm:**

Trong năm học này Viện đã được trang bị được một số thiết bị thí nghiệm môn học Máy điện, Hệ thống cung cấp điện, thiết bị thí nghiệm năng lượng tái tạo từ dự án ECORED, thiết bị thí nghiệm môn học Lý thuyết mạch, phòng máy tính. Các trang thiết bị này đang được cán bộ Viện kịp thời triển khai thực hiện hiệu quả cho sinh viên thực hành thí nghiệm.

### **1.5. Phục vụ sản xuất và chuyển giao công nghệ**

Các hoạt động ký kết đào tạo công nghiệp, nghiên cứu và chuyển giao công nghệ được Viện thực hiện thông qua hệ thống doanh nghiệp của Trường BK-Holding. Trong năm nay Viện vẫn duy trì tốt các hợp đồng đào tạo với các đối tác trong ngành điện (*Phụ lục 9*).

### **1.6. Quan hệ đối ngoại**

Viện có quan hệ với các đối tác truyền thống trong nước như Công ty cao thế miền bắc, Trung tâm điều độ Hệ thống điện quốc gia,... phục vụ cho thực tập của sinh viên, hợp tác trong đào tạo đại học và sau đại học cũng như trong nghiên cứu khoa học.

Song song với tăng cường quan hệ với các đối tác trong nước, Viện cũng hết sức chú trọng và mở rộng quan hệ quốc tế, qua đó tăng cường trao đổi kinh nghiệm trong đào tạo và nghiên cứu, cơ hội học bổng cho sinh viên cụ thể như sau:

Hợp tác với Công ty ABB Việt Nam, Mitsubishi, Tabuchi, Coteccons, Texas Instruments, trường Đại học Shibaura Nhật Bản, trường KAIST Hàn Quốc và đặc biệt lần đầu tiên nhận được sự tài trợ về thiết bị đào tạo kỹ sư kỹ thuật điều khiển tự động hóa từ công ty Fuji Nhật bản.

### **1.7. Tổ chức quản lý và điều hành Viện**

Trong tổ chức, quản lý và điều hành Viện, sự thống nhất vai trò lãnh đạo của Đảng ủy là nguyên tắc xuyên suốt. Ngoài ra, vai trò của Công đoàn, Đoàn thanh niên luôn luôn được đề cao và phát huy. Đó chính là chìa khóa cho sự thành công trong việc xây dựng mối đoàn kết, phát huy dân chủ, động viên mọi CBVC tham gia xây dựng Viện và hoàn thành tốt mọi nhiệm vụ được giao. Trong điều hành, lãnh đạo Viện thường xuyên có sự trao đổi, hội ý ngắn gọn nên giải quyết tốt những vấn đề sự vụ phát sinh.

Quỹ Viện được hình thành chủ yếu từ các nguồn thu như kinh phí quản lý từ các Hợp đồng, kinh phí điều hành từ trường cấp (*Phụ lục 10*). Quy chế chi tiêu nội bộ được ban hành và có điều chỉnh hằng năm đáp ứng nhu cầu thực tế. Hằng năm đều có tổng kết tài chính công khai và tất cả các nội dung thu chi đều được lưu hồ sơ giấy tờ.

### **1.8. Công tác đoàn thể, phong trào, thi đua và đời sống**

Công đoàn Viện đã tổ chức du xuân và nhân dịp Tết thiếu nhi 1/6, Tết Trung Thu, đã khen thưởng thành tích cho các cháu thiếu nhi là con của cán bộ CBVC trong Viện có thành tích học tập tốt đều được công đoàn quan tâm và trích quỹ phúc lợi của Viện để triển khai thực hiện tặng quà. Ngoài ra Công đoàn đã tổ chức các buổi gặp mặt chúc

mừng chị em phụ nữ trong Viện nhân ngày 20/10 và 8/3. Đây cũng là dịp để tôn vinh những đóng góp to lớn của chị em trong phong trào xây dựng tập thể vững mạnh.

Công tác Đoàn thanh niên, Hội sinh viên của Viện luôn là một trong những điểm sáng trong các hoạt động của Viện. Phong trào đoàn hội trong năm qua được duy trì và phát huy một cách tích cực (*Phụ lục 11*).

Công tác thi đua, khen thưởng, lên bậc lương xuất sắc trước hạn được lãnh đạo Viện chú trọng và thực hiện nghiêm chỉnh những qui định, hướng dẫn của Trường để bảo đảm quyền lợi chính đáng cho các thành viên của Viện.

Trong năm học này Viện có nhiều cá nhân được tặng thưởng các danh hiệu thi đua các cấp (*Phụ lục 12*).

Về mặt chăm lo đời sống, những hoạt động thăm hỏi, hiếu hỷ... đều được Viện quan tâm chu đáo và do quỹ Viện, quỹ Công đoàn đảm nhiệm.

## **2. Phương hướng hoạt động năm 2018**

Là một Viện thuộc Trường nên mọi hoạt động đào tạo, nhân sự, tổ chức, kinh phí sự nghiệp... thống nhất theo sự lãnh đạo của Trường theo cơ chế tự chủ, tự chịu trách nhiệm, thực hiện theo quy chế chi tiêu nội bộ được ban hành. Đó là nguyên tắc có tính chủ đạo.

Tiếp theo, Viện cần phát huy hơn nữa những thành tích đã đạt được, đặc biệt là về nghiên cứu khoa học, chuyển giao công nghệ và phong trào sinh viên. Đồng thời cần khắc phục những tồn tại để xây dựng Viện ngày càng vững mạnh.

Bên cạnh đó, với đặc thù là một Viện đào tạo và nghiên cứu kết hợp với thực tiễn sản xuất, Ban lãnh đạo Viện đưa ra một số phương hướng hoạt động cụ thể trong năm học 2018 như sau:

### **2.1. Đào tạo**

- Tiếp tục đổi mới các chương trình đào tạo xuyên suốt từ bậc đại học đến tiến sĩ, đổi mới nội dung môn học, tiếp tục nâng cao chất lượng đào tạo;
- Duy trì và phát triển mạng lưới quan hệ tốt với các trường đại học nước ngoài để khai thác các chương trình hợp tác và cơ hội học bổng cho cán bộ và sinh viên của Viện;
- Tăng cường chất lượng các bài thí nghiệm, giờ thực hành cho sinh viên, tăng cường tổ chức thăm quan và thực tập cho sinh viên tạo điều kiện để sinh viên nắm bắt được kiến thức thực tế, qua đó góp phần nâng cao từng bước chất lượng đào tạo.
- Tăng cường quảng bá chiêu sinh để có thể tiếp tục mở các lớp cao học trong và ngoài Trường để tăng khối lượng công việc và thu nhập cho CBVC.
- Nghiêm túc quản lý tiến độ học tập và nghiên cứu của NCS và học viên ThS khoa học, giữ vững số lượng NCS hiện có đồng thời tăng số lượng NCS bảo vệ thành công luận án Tiến sĩ.

### **2.2. Hoạt động khoa học - công nghệ**

- Hoàn thiện hơn môi trường và phương thức tổ chức để các nhóm nghiên cứu hoạt động hiệu quả hơn. Xây dựng rõ nét hơn các định hướng chính trong nghiên cứu khoa học của Viện phù hợp với cách mạng công nghiệp 4.0 và bám sát nhu cầu thực tiễn. Mở rộng hợp tác với các đối tác trong và ngoài nước, qua đó tăng được số lượng các đề tài, dự án nghiên cứu cũng như các hợp đồng dịch vụ, lao động sản xuất.

- Khuyến khích đội ngũ nghiên cứu trẻ của Viện khai thác các nguồn kinh phí của nước ngoài, cũng như nguồn kinh phí trong nước như đề tài cấp thành phố, đề tài theo các quỹ của Bộ khoa học công nghệ hay quỹ Quốc tế.

- Hướng đến cải thiện chất lượng của các công bố thông qua mục tiêu công bố nhiều hơn nữa các công trình khoa học trên các tạp chí khoa học quốc tế có trong danh mục SCOPUS và ISI.

### **2.3 Xây dựng cơ sở vật chất**

- Xây dựng Văn phòng Viện đáp ứng yêu cầu quản lý theo cơ chế tự chủ.

- Xây dựng các dự án nhằm tìm kiếm sự hỗ trợ đầu tư, nâng cấp trang thiết bị cho các hướng nghiên cứu mũi nhọn của Viện và phục vụ đào tạo.

### **2.4 Tổ chức, quản lý**

- Xây dựng và thực hiện đề án tự chủ

Chủ động xây dựng và thực hiện kế hoạch cho mọi hoạt động của Viện trong khuôn khổ cơ chế “tự chủ” do Trường giao.

- Các đơn vị và toàn Viện có kế hoạch xây dựng đội ngũ và bồi dưỡng cán bộ về chuyên môn và tu dưỡng, chủ động tìm nguồn tuyển dụng để bổ sung đội ngũ.

- Tiếp tục chuẩn hóa và duy trì công tác quản lý cùng với các văn bản theo tiêu chuẩn ISO.

- Động viên mọi nguồn lực để xây dựng quỹ Viện, tăng mức hỗ trợ cho các phong trào của Viện và tăng phúc lợi cho CBVC.

## **3. Kết luận**

Tập thể cán bộ viên chức và sinh viên Viện Điện trong năm qua đã nỗ lực làm việc, đạt được nhiều thành tích trong nhiều mảng công tác, đóng góp xứng đáng vào sự phát triển chung của Nhà trường. Trong năm học mới này, chúng ta tiếp tục phấn đấu thực hiện tốt các nội dung công việc đề ra, giải quyết các khó khăn nhằm nâng cao đời sống cho cán bộ viên chức, hoàn thành những nhiệm vụ của Trường giao cho góp phần tăng cường vai trò vị thế của Trường Đại học Bách khoa, xây dựng Trường Đại học Bách khoa ngày càng vững mạnh.

**VIỆN TRƯỞNG**

**Phụ lục 1 . TÌNH HÌNH ĐỘI NGŨ CÁN BỘ VIÊN CHỨC VIỆN ĐIỆN**

TT	Năm	Tổng số CB, CNV (trong biên chế)			Giải quyết chế độ (hưu, chuyển đi, mất)			Tuyển mới (bao gồm cả chuyển đến)			Cán bộ hợp đồng, mời giảng
		CBGD	PVGD	HCSN	CBGD	PVGD	HCSN	CBGD	PVGD	HCSN	
<b>1</b>	<b>2016</b>	<b>111</b>	<b>23</b>	<b>5</b>	<b>5</b>	<b>3</b>	<b>1</b>	<b>2</b>	<b>1</b>	<b>1</b>	<b>33</b>
10	- BM Hệ thống điện	24	2	-	3	-	-	-	-	-	
	- BM Thiết bị điện – Điện tử	20	3	-	-	1	-	-	-	-	
	- BM Kỹ thuật đo và THCN	25	4	-	1	1	-	1	-	-	
	- BM Tự động hóa công nghiệp	26	4	-	1	1	-	-	-	-	
	- BM Điều khiển tự động	16	2	-	-	-	-	1	-	-	
	- TT thực hành Kỹ thuật điện	-	8	-	-	-	1	-	1	-	
	- Văn phòng Viện	-	-	5	-	-	-	-	-	1	
<b>Tổng số cán bộ = 139</b>											
<b>2</b>	<b>2017</b>	<b>107</b>	<b>23</b>	<b>5</b>	<b>4</b>	<b>0</b>	<b>0</b>	<b>0</b>	<b>0</b>	<b>0</b>	<b>21</b>
	- BM Hệ thống điện	24	2	-	-	-	-	-	-	-	
	- BM Thiết bị điện – Điện tử	19	3	-	1	-	-	-	-	-	
	- BM Kỹ thuật đo và THCN	25	4	-	-	-	-	-	-	-	
	- BM Tự động hóa công nghiệp	24	4	-	2	-	-	-	-	-	
	- BM Điều khiển tự động	15	2	-	1	-	-	-	-	-	
	- TT thực hành Kỹ thuật điện	-	8	-	-	-	-	-	-	-	
	- Văn phòng Viện			5	-	-	-	-	-	-	
<b>Tổng số cán bộ = 135</b>											

**Danh sách cán bộ thay đổi công tác năm 2017:**

1. TS. Võ Việt Sơn:	Nghỉ hưu – Bm Tự động hóa công nghiệp	(01/12/2016)
2. TS. Trần Văn Thịnh:	Nghỉ hưu – Bm Thiết bị điện – điện tử	(01/03/2017)
3. KS. Hà Tất Thắng:	Nghỉ hưu – Bm Tự động hóa công nghiệp	(01/07/2017)
4. TS. Nguyễn Đình Hòa:	Thôi việc – Bm Điều khiển tự động	(01/09/2017)

**Phụ lục 2. PHÂN BỐ ĐỘ TUỔI VÀ TRÌNH ĐỘ CÁN BỘ**

TT	Năm	Số lượng cán bộ	Phân bố độ tuổi			Học vị (+PGS, GS)	Học hàm		Nước ngoài	Ghi chú
			<35	35 - 55	>55	TS, TSKH	PGS	GS	NCS+Sau TS	
<b>2</b>	<b>2016</b>	<b>139</b>	<b>43</b>	<b>80</b>	<b>16</b>	<b>71</b>	<b>13</b>	<b>2</b>	<b>22</b>	
	- BM Hệ thống điện	26	13	10	3	15	2	-	8	
	- BM Thiết bị điện – Điện tử	23	5	15	3	14	-	-	2	
	- BM Kỹ thuật đo và THCN	29	6	20	2	15	4	1	2	
	- BM Tự động hóa công nghiệp	30	9	15	6	16	6	-	5	
	- BM Điều khiển tự động	18	8	9	2	11	1	1	3	
	- TT thực hành Kỹ thuật điện	8	2	6	-	-	-	-	2	
	- Văn phòng Viện	5	-	5	-	-	-	-	-	
	<b>Tuổi cán bộ trung bình = 40,3</b>									
<b>2</b>	<b>2017</b>	<b>135</b>	<b>37</b>	<b>82</b>	<b>16</b>	<b>70</b>	<b>13</b>	<b>2</b>	<b>21</b>	
	- BM Hệ thống điện	26	13	9	4	16	2	-	7	
	- BM Thiết bị điện – Điện tử	22	4	16	2	14	-	-	3	
	- BM Kỹ thuật đo và THCN	29	7	19	3	15	4	1	2	
	- BM Tự động hóa công nghiệp	28	8	16	4	15	6	-	5	
	- BM Điều khiển tự động	17	3	12	2	10	1	1	2	
	- TT thực hành Kỹ thuật điện	8	2	5	1	-	-	-	2	
	- Văn phòng Viện	5	-	5	-	-	-	-	-	
	<b>Tuổi cán bộ trung bình = 40,9</b>									

**Phụ lục 3. TỔNG HỢP SỐ LƯỢNG HỌC VIÊN, NGHIÊN CỨU SINH**

TT	Loại hình	Năm học	2017		
			Tổng số	Tuyển mới	Tốt nghiệp
<b>1</b>	<b>Nghiên cứu sinh</b>		<b>61</b>	<b>12</b>	<b>7</b>
	-Bộ môn Hệ thống điện		13	1	1
	-Bộ môn Thiết bị điện – Điện tử		10	1	0
	-Bộ môn Kỹ thuật đo & THCN		14	4	3
	-Bộ môn Tự động hóa công nghiệp		13	3	2
	-Bộ môn Điều khiển tự động		11	3	1
<b>2</b>	<b>Cao học</b>			<b>97</b>	<b>61</b>
	-Ngành Kỹ thuật điện		-	64	39
	-Ngành Kỹ thuật điều khiển & TĐH		-	17	26
	-Ngành Đo lường và các HTĐK		-	16	6



**Phụ lục 4. TỔNG HỢP SỐ LƯỢNG SINH VIÊN**

TT	Năm học Loại hình	2015-2016			2016-2017		
		Đầu vào	Tổng số	Tốt nghiệp	Đầu vào	Tổng số	Tốt nghiệp
<b>1</b>	<b>Đại học (Kỹ sư + Cử nhân công nghệ)</b>	<b>546</b>	<b>2786</b>	<b>519</b>	<b>592</b>	<b>2843</b>	<b>646</b>
	- Bộ môn Hệ thống điện	120	881	88	135	653	126
	- Bộ môn Thiết bị điện – Điện tử						
	- Bộ môn Kỹ thuật đo & THCN	426	1905	431	457	21900	520
	- Bộ môn Tự động hóa công nghiệp						
	- Bộ môn Điều khiển tự động						
<b>2</b>	<b>Kỹ sư 2</b>	<b>27</b>	<b>81</b>	<b>24</b>	<b>25</b>	<b>62</b>	<b>16</b>
	Chuyên ngành Tự động hóa công nghiệp	27	81	24	25	62	16

**Phụ lục 5. KHỐI LƯỢNG GIỜ GIẢNG DẠY, THÍ NGHIỆM NĂM HỌC 2016-2017**

TT	Đơn vị	Khối lượng giảng dạy			
		Đại học	KS2/TC	Sau đại học	Thí nghiệm
1	Bộ môn Hệ thống điện	3,563	8,615	2,209	227
2	Bộ môn Thiết bị điện – Điện tử	6,663		965	1788
3	Bộ môn Kỹ thuật đo & Tin học	12,166		2,024	3077
4	Bộ môn Tự động hóa công nghiệp	11,898		1,812	1428
5	Bộ môn Điều khiển tự động	8,758		1,010	902
6	Trung tâm ĐTTH Kỹ thuật điện	-	-	-	662
	<b>Tổng</b>		<b>70,413</b>		

**Phụ lục 7. BẢNG TỔNG HỢP ĐỀ TÀI DỰ ÁN CÁC CẤP**

Đơn vị kinh phí: Triệu đồng

TT	Đơn vị	Đề tài, dự án hợp tác Quốc tế		Đề tài cấp Nhà nước				Đề tài nhánh cấp Nhà nước		Đề tài cấp Bộ		ĐT cấp Thành phố, Tỉnh, Sở, Viện		Đề tài cấp Trường		Ghi chú
				KHCN		Nafosted										
		SL	KPhí	SL	KPhí	SL	KPhí	SL	KPhí	SL	KPhí	SL	KPhí	SL	KPhí	
<b>1</b>	<b>Năm 2016</b>	<b>1</b>	<b>1000</b>		<b>4950</b>	<b>3</b>	<b>1950</b>			<b>5</b>	<b>2450</b>			<b>23</b>	<b>500</b>	
	- BM Hệ thống điện					1	500			1	350			5	100	
	- BM Thiết bị điện-ĐT	1	1000	1	4950									5	110	
	- BM Kỹ thuật đo&THCN					2	1450			2	1000			3	70	
	- BM Tự động hóa CN			1	10900					2	1100			7	140	02 cấp Bộ và 01 cấp Nhà nước hợp tác
	- BM Điều khiển tự động													3	80	
<b>2</b>	<b>Năm 2017</b>	<b>0</b>	<b>1000</b>	<b>1</b>	<b>4950</b>	<b>1</b>	<b>950</b>	<b>0</b>	<b>0</b>	<b>4</b>	<b>1650</b>	<b>0</b>	<b>0</b>	<b>20</b>	<b>600</b>	
	- BM Hệ thống điện		0		0		0			2	950			5	105	
	- BM Thiết bị điện-ĐT	1	1000	1	4950		0			1	350			2	70	
	- BM Kỹ thuật đo&THCN		0		0	1	950			1	350			3	85	
	- BM Tự động hóa CN		0		0		0				0			4	150	
	- BM Điều khiển tự động		0		0		0				0			5	170	
	- TT Đào tạo thực hành		0		0		0				0			1	20	

**Phụ lục 8. TỔNG HỢP SỐ LƯỢNG CÁC BÀI BÁO KHOA HỌC**

TT	Đơn vị	Tạp chí nước ngoài		Tạp chí trong nước	Kỷ yếu hội nghị nước ngoài	Kỷ yếu hội nghị trong nước	Tổng
		ISI/Scopus(*)	Int. Journal				
<b>1</b>	<b>2015-2016</b>	<b>7</b>	<b>0</b>	<b>62</b>	<b>22</b>	<b>33</b>	<b>124</b>
	- Bộ môn Hệ thống điện	1	0	12	2	0	15
	- Bộ môn Thiết bị điện – Điện tử	1	0	13	5	0	19
	- Bộ môn Kỹ thuật đo & THCN	4	0	18	10	9	41
	- Bộ môn Tự động hóa công nghiệp	0	0	14	2	20	36
	- Bộ môn Điều khiển tự động	1	0	5	3	4	13
<b>2</b>	<b>2016-2017</b>	<b>8</b>	<b>5</b>	<b>62</b>	<b>71</b>	<b>12</b>	<b>158</b>
	- Bộ môn Hệ thống điện	2	1	19	11	0	33
	- Bộ môn Thiết bị điện – Điện tử	2	0	7	9	0	18
	- Bộ môn Kỹ thuật đo & THCN	4	1	8	27	2	42
	- Bộ môn Tự động hóa công nghiệp	0	2	13	15	6	36
	- Bộ môn Điều khiển tự động	0	1	15	8	4	28
	- TT Đào tạo thực hành Kỹ thuật điện	0	0	0	1	0	1

(\*) Thống kê theo tác giả chính hoặc đầu mối hoặc theo địa chỉ Trường ĐHBKHN với bài báo cùng với các tác giả khác ở ngoài trường

**Phụ lục 9. TỔNG HỢP SỐ LƯỢNG CÁC HỢP ĐỒNG ĐÀO TẠO, TƯ VẤN VÀ CHUYỂN GIAO CÔNG NGHỆ**

<b>TT</b>	<b>Tên hợp đồng</b>	<b>Đối tác</b>	<b>Ghi chú</b>
<b>I</b>	<b>Năm 2016</b>		
1	Phương pháp xác định giá điện các nhà máy điện trong PPA	Công ty mua bán điện	
2	Đào tạo chuyên đề HTĐ về các thiết bị bù, mô phỏng tính toán tối ưu chế độ hệ thống điện	Trung tâm điều độ Hệ thống điện Miền Bắc	
3	Bồi huấn cập nhật kiến thức về hệ thống điện, role bảo vệ lưới điện	Trung tâm điều độ Hệ thống điện Miền Bắc	
4	Đào tạo hiện tượng cộng hưởng dưới đồng bộ, bảo vệ role cho nhà máy điện và lưới điện truyền tải	Trung tâm điều độ Hệ thống điện Quốc gia	
5	Đào tạo thực tế tại nhà máy nhiệt điện than	Công ty mua bán điện	
<b>II</b>	<b>Năm 2017</b>		
1	Hệ thống SCADA cho trạm biến áp 110kV	Công ty lưới điện cao thế miền Bắc NGC	
2	Cập nhật các kiến thức mới về Hệ thống điện	Trung tâm điều độ HTĐ miền Bắc A1	
3	Tính toán ổn định dao động nhỏ	Trung tâm điều độ HTĐ miền Bắc A1	
4	Hệ thống SCADA nâng cao cho trạm biến áp 110kV	Công ty lưới điện cao thế miền Bắc NGC	
5	Đào tạo bồi dưỡng kiến thức Kỹ thuật điện cho cán bộ dạy nghề	Công ty tư vấn CGCN MTV Bách khoa	

**Phụ lục 10. BÁO CÁO TÀI CHÍNH**

<b>TT</b>	<b>NỘI DUNG</b>	<b>Năm 2017</b>
	<b>Tồn đầu năm</b>	
<b>I</b>	<b>THU</b>	
1.1	Đại học	
1.2	Cao đẳng	
1.3	Kỹ sư 2	
1.4	Sau đại học	
1.5	Nghiên cứu khoa học, Olympic LTM, SHCD, CVHT	
1.6	Tài trợ của các đơn vị ngoài trường	
1.7	Hợp đồng đào tạo ngoài	
1.8	Thu khác	
<b>II</b>	<b>CHI</b>	
2.1	Sinh viên, Đoàn hội	
2.2	Phúc lợi (CBCH, hưu)	
2.3	Văn phòng phẩm	
2.4	Đối ngoại	
2.5	Điện điều hòa- điện thoại	
2.6	Họp hội thảo, các hội đồng chuyên môn	
2.7	Chi khác	
<b>TỔN CUỐI NĂM</b>		

**Phụ lục 11. CÁC HOẠT ĐỘNG ĐOÀN THANH NIÊN, HỘI SINH VIÊN**

<b>TT</b>	<b>Mảng hoạt động</b>	<b>Nội dung</b>	<b>Thời gian</b>
1	Tổ chức kiểm tra	Phát triển Đảng trong sinh viên	2017
2		Quản lý sổ Đoàn và triển khai trực VP	2017
3		Công tác đoàn vụ cơ sở, kiểm tra Chi đoàn	T5-2017
4	Văn nghệ thể thao	Tham gia cuộc thi SVBK2017	03/2017
5		Tham gia giải bóng đá nữ sinh viên BK	03/2017
6		Tổ chức giải bóng đá nam sinh viên Viện Điện	05/2017
7	Thông tin – truyền thông	Phát triển “Kênh sinh viên Viện Điện” trên Facebook	2017
8		Tuyên truyền các hoạt động của Viện, Trường	2017
9		Chương trình buu thiếp giảng đường	11/2017
10		Chương trình buu thiếp giảng đường	T11-2016
11	Học tập NCKH	Hỗ trợ công tác CLB SV NCKH	03/2017
12		Hỗ trợ Viện tổ chức tuần lễ SV NCKH	05/2017
13		Tham gia chương trình “Engineering English Program” với sinh viên Shibaura do Phòng Hợp tác quốc tế tổ chức	09/2017
14		Hỗ trợ tổ chức phát bằng tốt nghiệp	09/2017
15		Tổ chức chương trình SEE Lab Tour	12/2017
16	Mảng TN-TN	Tình nguyện mùa đông	02/2017
17		Mùa hè xanh	07/2017
18		Tuyển nhân sự đội tình nguyện	09/2017
19		Tổ chức chương trình “Trung thu cho em”	09/2017
20		Hỗ trợ giải bóng đá SV toàn quốc	11/2017

